

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ - ST
Ngày 22 – 12 - 2023
V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Châu

2. Bà Vũ Thị Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 51/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXX - ST ngày 05 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Hoàng T, sinh năm 1997 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận

- Bị đơn: Anh Vũ Minh H, sinh năm 1990 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ G, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn chị Đỗ Hoàng T trình bày: Chị Đỗ Hoàng T và anh Vũ Minh H sau thời gian tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012 nhưng đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước, vào ngày 26/8/2019, anh, chị kết hôn tự nguyện và kết hôn lần đầu. Sau khi sống chung anh, chị sinh sống tại địa chỉ tổ G, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước (Mái ấm Sen Vàng). Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, anh H ham chơi không lo làm ăn, đánh vợ nhiều lần, sống không chung thủy với vợ nên chị T đã bỏ về nhà mẹ đẻ tại thôn D, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận, sinh sống đã 2 năm nay và ly thân từ năm 2021 cho đến

nay. Nay không thể tiếp tục sống chung thêm được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vũ Minh H.

Bị đơn anh Vũ Minh H trình bày ý kiến tại bản ghi lời khai như sau: Thống nhất với lời khai của chị Đỗ Hoàng T về thời gian chung sống, quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung và mâu thuẫn gia đình. Anh H và chị Đỗ Hoàng T sau thời gian tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012 nhưng đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước vào ngày 26/8/2019, kết hôn lần thứ 1 và kết hôn tự nguyện. Quá trình chung sống chị T và anh H có 05 con chung tên Đỗ Hoàng Phi L, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Hoàng Thái D, sinh ngày 28/11/2014; Đỗ Hoàng Quốc K, sinh ngày 03/9/2016; Đỗ Hoàng Khải P, sinh ngày 17/9/2018 và Đỗ Hoàng Trung K1, sinh ngày 26/02/2021. Vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn cãi vã, chị T bỏ nhà về cha mẹ đẻ ở Bình Thuận đã 2 năm nay và sống ly thân 2 năm nay, anh H vẫn sống ở B đi làm thợ hồ nên không thể về Bình Thuận để chung sống với vợ được. Nay chị Thương yêu c ly hôn với anh H, anh H không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương các con.

Về con chung: Quá trình chung sống chị T và anh H có 05 con chung tên Đỗ Hoàng Phi L, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Hoàng Thái D, sinh ngày 28/11/2014; Đỗ Hoàng Quốc K, sinh ngày 03/9/2016; Đỗ Hoàng Khải P, sinh ngày 17/9/2018 và Đỗ Hoàng Trung K1, sinh ngày 26/02/2021. Sau khi ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 05 con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đúng thành phần, quy định của pháp luật về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Hoàng T, chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh Vũ Minh H. Về con chung giao cho chị Đỗ Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng 05 con chung tên Đỗ Hoàng Phi L, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Hoàng Thái D, sinh ngày 28/11/2014; Đỗ Hoàng Quốc K, sinh ngày 03/9/2016; Đỗ Hoàng Khải P, sinh ngày 17/9/2018 và Đỗ Hoàng Trung K1, sinh ngày 26/02/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Hoàng T và bị đơn anh Vũ Minh H. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; anh Vũ Minh H có địa chỉ và nơi cư trú tại Tổ G, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa anh Vũ Minh H vắng mặt. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, các văn bản tố tụng, anh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Vũ Minh H theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Hoàng T và anh Vũ Minh H sau thời gian tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012 nhưng đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước, vào ngày 26/8/2019, anh, chị kết hôn tự nguyện và kết hôn lần đầu. Sau khi sống chung anh, chị sinh sống tại địa chỉ tổ G, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước (Mái ấm Sen Vàng). Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, anh H ham chơi không lo làm ăn, đánh vợ nhiều lần, sống không chung thủy với vợ nên chị T đã bỏ về nhà mẹ đẻ tại thôn D, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận, sinh sống từ năm 2021 và ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Nay không thể tiếp tục sống chung thêm được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vũ Minh H để ổn định cuộc sống. Hội đồng xét xử xét thấy chị T và anh H kết hôn để xây dựng mái ấm gia đình nhưng quá trình sống chung anh, chị bất đồng quan điểm, cãi vã, xô xát khiến gia đình mất hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay, thời gian ly thân kéo dài nay chị T không muốn đoàn tụ, không muốn hàn gắn gia đình nên yêu cầu ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống là phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Hoàng T, cho chị Đỗ Hoàng T ly hôn với anh Vũ Minh H.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị T và anh H có 05 con chung tên Đỗ Hoàng Phi L, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Hoàng Thái D, sinh ngày 28/11/2014; Đỗ Hoàng Quốc K, sinh ngày 03/9/2016; Đỗ Hoàng Khải P, sinh ngày 17/9/2018 và Đỗ Hoàng Trung K1, sinh ngày 26/02/2021, thời gian ly thân từ năm 2021 đến nay anh H không chăm lo cho các con cùng chị T nay ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 05 con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận. Giao cho chị Đỗ Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng con 05 con chung tên Đỗ Hoàng Phi L, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Hoàng Thái D, sinh ngày 28/11/2014; Đỗ Hoàng Quốc K, sinh ngày 03/9/2016; Đỗ Hoàng Khải P, sinh ngày 17/9/2018 và Đỗ Hoàng Trung K1, sinh ngày 26/02/2021 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động tự nuôi sống bản thân.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Hoàng T không yêu cầu anh Vũ Minh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Đỗ Hoàng T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 228, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, Điều 53, Điều 58 và Điều 71 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Hoàng T.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Hoàng T ly hôn với anh Vũ Minh H.

1.2. Về con chung: Giao cho chị Đỗ Hoàng T trực tiếp nuôi dưỡng con 05 con chung tên Đỗ Hoàng Phi L, sinh ngày 24/9/2012; Đỗ Hoàng Thái D, sinh ngày 28/11/2014; Đỗ Hoàng Quốc K, sinh ngày 03/9/2016; Đỗ Hoàng Khải P, sinh ngày 17/9/2018 và Đỗ Hoàng Trung K1, sinh ngày 26/02/2021 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động tự nuôi sống bản thân.

Anh Vũ Minh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị Đỗ Hoàng T không có quyền ngăn cấm, cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Hoàng T không yêu cầu anh Vũ Minh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra.

1.4. Về tài sản chung và công nợ: Chị Đỗ Hoàng T và anh Vũ Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Đỗ Hoàng T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003050 ngày 24/10/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Tùng

